



CÂU HỎI ÔN TẬP TỰ LUẬN CHƯƠNG NGÀNH ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH CÓ ĐÁP ÁN

Câu 1: Em hãy nêu đặc điểm chung của ngành động vật nguyên sinh?

Đặc điểm chung của ngành động vật nguyên sinh là:

- + Cơ thể có kích thước hiển vi .
- + Cơ thể chỉ là 1 tế bào nhưng đảm nhiệm mọi chức năng sống.
- + Phần lớn dinh dưỡng là dị dưỡng.
- + Phần lớn sinh sản vô tính theo kiểu phân đôi.
- + Phần lớn có cơ quan di chuyển (trừ trùng sốt rét).

Câu 2: Em hãy nêu vai trò của ngành động vật nguyên sinh?

- Là chất chỉ thị về độ sạch của môi trường nước: Trùng biến hình, trùng giày...
- Làm thức ăn cho động vật nhỏ đặc biệt là giáp xác nhỏ: Trùng biến hình, trùng roi...
- Nguyên liệu để chế giấy giáp: Trùng phóng xạ...
- Giúp xác định tuổi địa tầng, tìm dầu mỏ: Trùng lỗ...
- Gây bệnh cho người và động vật: trùng kiết lị, trùng sốt rét...

Câu 3: Nêu đặc điểm cấu tạo, di chuyển, dinh dưỡng, sinh sản của trùng roi xanh?

a. Cấu tạo

Kích thước hiển vi (0,05mm), cơ thể hình thoi, đầu tù đuôi nhọn, có roi dài ở đầu, cơ thể có hạt diệp lục (20), có điểm mắt nằm dưới góc roi, dưới điểm mắt có không bào co bóp.

b. Di chuyển: Trùng roi di chuyển nhờ roi.

c. Đặc điểm dinh dưỡng của trùng roi:

- Tự dưỡng (khi có ánh sáng mặt trời) hoặc dị dưỡng (khi không có ánh sáng mặt trời).
- Hô hấp: Trao đổi khí qua màng cơ thể.
- Bài tiết: Thải các chất thải ra ngoài cơ thể qua không bào co bóp.

d. Sinh sản



Trùng roi sinh sản vô tính bằng cách phân đôi cơ thể theo chiều dọc.

Câu 4: Trùng roi giống và khác thực vật ở điểm nào?

a. Giống

- Cơ thể trùng roi có chất diệp lục. Nên trùng roi cũng có hình thức dinh dưỡng tự dưỡng giống như ở thực vật.
- Tế bào trùng roi và tế bào thực vật đều có màng xenlulozo.

b. Khác

- Trùng roi có khả năng di chuyển.
- Trùng roi còn có hình thức dinh dưỡng dị dưỡng.

Câu 5: Trùng giày di chuyển, lấy thức ăn, tiêu hóa và thải bã như thế nào? Nêu đặc điểm cấu tạo và sinh sản của trùng giày?

a. Cấu tạo

Cơ thể trùng giày gồm một tế bào có cấu tạo gồm:

- Gồm 2 nhân: Nhân lớn và nhân nhỏ.
- Không bào co bóp (2), chất nguyên sinh, không bào tiêu hóa.
- Miệng.
- Hậu, lông bơi.

b. Di chuyển

Trùng giày di chuyển nhờ lông bơi.

c. Quá trình lấy thức ăn tiêu hóa và thải bã

- Thức ăn được lông bơi dồn về lỗ miệng.
- Tiêu hóa: Thức ăn -> Miệng -> Hậu -> Không bào tiêu hóa -> Biến đổi nhờ enzym -> chất dinh dưỡng ngấm vào chất nguyên sinh.
- Bài tiết (Quá trình thải bã): Chất thải được đưa đến không bào co bóp -> lỗ thoát ra ngoài cơ thể.
- > Như vậy ở trùng giày đã có sự phân hóa chức năng ở từng bộ phận.

d. Sinh sản



Trùng giày có hai hình thức sinh sản:

- + Sinh sản vô tính bằng cách phân đôi cơ thể theo chiều ngang.
- + Sinh sản hữu tính còn gọi là sinh sản tiếp hợp.

Câu 6: Trùng biến hình sống ở đâu? Nêu đặc điểm cấu tạo, di chuyển, bắt mồi, tiêu hóa mồi, quá trình thải bã và hô hấp của trùng giày? Nêu đặc điểm sinh sản của trùng giày?

- Trùng biến hình sống ở mặt bùn trong các ao tù hay các hồ nước lợ.
- Cấu tạo: Trùng biến hình là một cơ thể đơn bào có cấu tạo gồm: Nhân, chất nguyên sinh chất, chân giả, không bào tiêu hóa và không bào co bóp.
- Di chuyển: Di chuyển bằng cách hình thành chân giả (do chất nguyên sinh dồn về một phía).
- Bắt mồi và tiêu hóa mồi
- + Trùng biến hình bắt mồi nhờ chân giả.
- + Trùng biến hình tiêu hóa nội bào.
- Hô hấp: Trùng biến hình hô hấp qua bề mặt cơ thể.
- Quá trình thải bã: Chất thừa dồn đến không bào co bóp thải ra ngoài ở bất kỳ vị trí nào trên cơ thể.
- Sinh sản: Trùng biến hình sinh sản vô tính bằng cách phân đôi cơ thể.

Câu 7: So sánh trùng kiết lị và trùng sốt rét?

a. Giống nhau:

- Là cơ thể đơn bào gồm: Nhân và chất nguyên sinh.
- Dinh dưỡng qua màng cơ thể và ăn hồng cầu.
- Gây bệnh cho người và động vật.

b. Khác nhau

Trùng kiết lị	Trùng sốt rét
- Sống ở niêm mạc ruột người. - Di chuyển bằng chân giả ngắn. Có	- Sống trong máu người, thành ruột và tuyến nước bọt của muỗi Anôphen. - Không có cơ quan di chuyển và các



không bào co bóp và không bào tiêu hóa. - Kích thước lớn hơn hồng cầu.	không bào. - Kích thước nhỏ hơn hồng cầu.
---	--

Câu 8: Nêu vòng đời của trùng sốt rét? Vì sao bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi? Nêu biện pháp phòng tránh bệnh sốt rét?

a. Vòng đời của trùng sốt rét:

Trùng sốt rét qua muỗi anôphen vào cơ thể người -> chui vào hồng cầu -> lấy chất dinh dưỡng từ hồng cầu và sinh sản rất nhanh -> phá huỷ hồng cầu

-> chui vào hồng cầu khác.

b. Bệnh sốt rét hay xảy ra ở miền núi vì:

- Khí hậu ở đây ẩm thấp.
- ở đây có nhiều muỗi Anôphen.
- Điều kiện vệ sinh ở đây không đảm bảo.

c. Biện pháp phòng chống bệnh sốt rét:

- + Vệ sinh sạch sẽ nơi ở.
- + Đi ngủ thì phải mắc màn.
- + Diệt bọ gậy, muỗi...

Câu 9: Em hãy nêu sự phát triển của trùng kiết lị? Trùng kiết lị có hại như thế nào đối với sức khỏe con người? Nêu biện pháp phòng tránh?

- Sự phát triển của trùng kiết lị:

- + Ngoài môi trường: Kết bào xác.
- + Theo đường ăn uống vào ruột người. ở đây trùng kiết lị chui ra khỏi bào xác bám vào thành ruột và sinh sản rất nhanh.
- Trùng kiết lị gây ra bệnh kiết lị.
- Triệu chứng: Bệnh nhân đau bụng, đi ngoài, phân có lẫn máu và chất nhầy.
- Biện pháp phòng tránh:
- + Vệ sinh ăn uống sạch sẽ: Ăn chín, uống sôi, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, không ăn thức ăn ôi thiu, mốc hỏng và thức ăn sống.

- + Vệ sinh môi trường sạch sẽ.
- + Vệ sinh thân thể sạch sẽ.

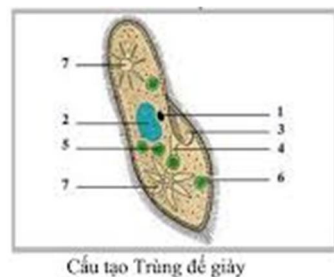
Câu 10: Trình bày đặc điểm chung và vai trò thực tiễn của ngành Động Vật Nguyên Sinh ?

- Động vật nguyên sinh có đặc điểm chung là: cơ thể có kích thước hiển vi, chỉ là một tế bào nhưng đảm nhận mọi chức năng sống. Phần lớn: di dưỡng, di chuyển bằng chân giả, lông bơi hay roi bơi hoặc tiêu giảm. Sinh sản vô tính theo kiểu phân đôi.

Câu 11: Trình bày vòng đời trùng Sốt Rét ?

- Sau khi được muỗi Anophen truyền vào máu người, chúng chui vào hồng cầu và sinh sản rất nhanh, sử dụng hết chất nguyên sinh bên trong hồng cầu rồi chui ra và lại chui vào hồng cầu khác, tiếp tục vòng đời kí sinh mới.

Câu 12: Vẽ và chú thích cấu tạo thùng Giày ?



1. Nhân bé
2. Nhân lớn
3. Miệng
4. Không bào tiêu hóa ở đáy hầu
5. Đường di chuyển của không bào tiêu hóa
6. Lỗ thoát bã thải
7. Không bào co bóp

Câu 13: Trùng Roi giống và khác thực vật ở những điểm nào ?

- Trùng roi giống thực vật ở các điểm: có cấu tạo từ tế bào, có diệp lục, có khả năng tự dưỡng, cũng gồm: nhân, chất nguyên sinh.
- Khác động vật có khả năng di chuyển, dinh dưỡng dị dưỡng.

Câu 14 : Trùng Biến Hình sống ở đâu và di chuyển, bắt mồi, tiêu hóa mồi như thế nào ?

- Trùng biến hình sống ở các lớp váng ao hồ ngoài tự nhiên hay ở trong các bình nuôi cấy. Chúng di chuyển nhờ hình thành chân giả, dùng chân giả để bắt mồi và tiêu hóa mồi nhờ hình thành không bào tiêu hóa.

Câu 15: Dinh dưỡng của trùng sốt rét và trùng kiết lị giống và khác nhau như thế nào?

- Giống: cùng ăn hồng cầu.
- Khác:
 - + Trùng kiết lị lớn, "nuốt" nhiều hồng cầu một lúc và tiêu hóa chúng, rồi sinh sản nhân đôi liên tiếp.
 - + Trùng sốt rét nhỏ hơn, nên chui vào hồng cầu ký sinh, ăn hết chất nguyên sinh



trong hồng cầu, sinh sản cho nhiều trùng mới cùng một lúc, rồi phá vỡ hồng cầu ra ngoài. Sau đó mỗi trùng chui vào 1 hồng cầu khác cứ thế tiếp diễn.

Câu 16: Bệnh sốt rét hay xảy ở khu vực nào của nước ta? Vì sao?

- Bệnh sốt rét hay xảy ở miền núi và ven biển, đầm lầy, nước đọng.
- Vì nơi đó có nhiều vùng lầy, cây cối rậm rạp nên có nhiều muỗi Anôphen mang mầm bệnh trùng sốt rét.

Câu 17: Em hãy cho biết con đường truyền dịch bệnh và biện pháp phòng chống?

- Con đường truyền dịch bệnh là: qua muỗi Anôphen đốt
- Biện pháp phòng chống:
 - + Tiêu diệt muỗi, tẩm hóa chất cho màn hoặc phun thuốc diệt muỗi.
 - + Phát quang bụi rậm
 - + Không để ao tù, nước đọng, khai thông cống rãnh để tiêu diệt ấu trùng muỗi.
 - + Khi ngủ phải nằm trong màn.
 - + Uống thuốc phòng bệnh.



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn*.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.